

THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG VẬN DỤNG QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀO TRIỂN KHAI CÔNG TÁC DÂN VẬN

LÊ ĐỨC THỌ (*)

Tóm tắt: Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận là hệ thống quan điểm toàn diện về dân vận và công tác dân vận. Bài viết khái quát những kết quả nổi bật ở thành phố Đà Nẵng trong việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận, qua đó đưa ra một số giải pháp để tiếp tục triển khai hiệu quả công tác dân vận trong thời gian tới tại thành phố Đà Nẵng.

Từ khóa: Chủ tịch Hồ Chí Minh; công tác dân vận; dân vận; thành phố Đà Nẵng.

Abstract: President Ho Chi Minh's perspective on mass mobilization is a comprehensive system of viewpoints on mass mobilization and mass mobilization operation. This paper summarizes the outstanding results of Da Nang City in applying President Ho Chi Minh's perspective on mass mobilization operation, thereby offering a number of solutions to continue effectively implementing the operation of mass mobilization in the upcoming future in Da Nang City.

Keywords: President Ho Chi Minh; mass mobilization operation; mass mobilization; Da Nang City.

Ngày nhận bài: 17/3/2023 Ngày biên tập: 02/01/2024 Ngày duyệt đăng: 22/02/2024

1. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận

Trong tác phẩm *Dân vận* đăng trên Báo Sự thật số 120, ngày 15/10/1949, với bút danh X.Y.Z, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể đã giao cho. Dân vận không thể chỉ dùng báo chương, sách vở, mít tinh, khẩu hiệu, truyền đơn, chỉ thị mà đủ...”⁽¹⁾. Công tác dân vận theo quan điểm của Người là hệ thống các quan điểm về vai trò, nội dung, phương pháp nhằm tập hợp lực lượng nhân dân thực hiện theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước qua đó tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố mối quan hệ giữa Đảng với Nhân dân góp phần vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trong công tác dân vận, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn coi trọng vị trí, vai trò công tác vận động quần chúng nhân dân. Người lưu ý, khi vận động Nhân dân cần phải xác định rõ vị trí, vai trò của từng thành tố trong nó, chỉ có như vậy thì mới có thể tổ chức, tập hợp được Nhân dân. Vì vậy, muốn công tác dân vận có kết quả tốt, thực tế bên cạnh những nội dung, phương pháp tuyên truyền, vận động thì mỗi cán bộ, đảng viên phải làm gương, phải coi lợi ích của Nhân dân chính là lợi ích của bản thân họ, phải được dân yêu thương, quý trọng đó chính là nguyên căn làm nên thành công của công tác dân vận. Người khẳng định: “Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”⁽²⁾. Cán bộ dân vận phải “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc”⁽³⁾. Phải luôn tự mình làm gương thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; phải “học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng” và “phá

(*) *Trường Cao đẳng Nghề Đà Nẵng*

tan cách lãnh đạo lơ mờ, quan liêu, chủ quan, bần giã”⁽⁴⁾... để Nhân dân noi theo. Cán bộ làm công tác dân vận phải khắc phục tình trạng “khuyết điểm to ở nhiều nơi là xem khinh việc dân vận. Cử ra một ban hoặc vài người, mà thường cử những cán bộ kém rồi bỏ mặc họ. Vận được thì tốt, vận không được cũng mặc. Những cán bộ khác không trông nom, giúp đỡ, tự cho mình không có trách nhiệm dân vận. Đó là sai lầm rất to, rất có hại”⁽⁵⁾.

Theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong công tác vận động quần chúng nhân dân, việc đầu tiên là phải tìm mọi cách để tuyên truyền, giải thích cho người dân hiểu rõ ràng, việc đó là có lợi ích cho họ, là nhiệm vụ của họ, làm cho họ phải hăng hái thực hiện cho kỳ được. Vậy nên, mục đích của những người cộng sản chân chính là vận động Nhân dân làm cách mạng nhằm mang lại lợi ích cho Nhân dân, để Nhân dân một lòng đi theo Đảng. Vận động Nhân dân là một quá trình kiên trì và lâu dài, phải làm cho dân hiểu, dân tin bởi lẽ những lợi ích không phải là có ngay mà đó là quá trình phấn đấu hy sinh gian khổ để có được. Người yêu cầu, trong công tác dân vận thực hiện dựa trên đường lối, chủ trương là chưa đủ, mà phải có phương pháp dân vận khéo, với đội ngũ cán bộ tận tụy, trong sáng vì dân, vì nước thì khi đó Nhân dân mới bảo vệ và xây dựng Đảng, có như vậy mới đoàn kết được Nhân dân đi theo để bảo vệ, dựng xây nước nhà.

Trong quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh, công tác dân vận được chỉ ra bốn vấn đề sau: *một là*, giải thích cho dân hiểu rõ quyền lợi và nhiệm vụ của họ (dân biết). Trong tác phẩm *Dân vận*, vấn đề đầu tiên được Người nhấn mạnh: Nước ta là nước dân chủ. Dân là chủ, vì vậy họ phải được biết những điều mà người chủ cần biết. Dân biết là khâu đầu tiên của quy trình dân vận và cũng là khâu đầu tiên thể hiện quyền làm chủ của nhân dân; *hai là*, bàn bạc với dân, hỏi ý kiến, kinh nghiệm của dân (dân bàn); *ba là*, động viên và tổ chức toàn dân thi hành (dân làm). Người chỉ rõ: “Có lực lượng dân chúng việc to tát mấy, khó khăn mấy làm cũng được. Không có thì việc gì làm cũng không xong”⁽⁶⁾, do đó phải động viên, tổ chức để nhân dân cùng làm cùng thực hiện; *bốn là*, cùng với dân kiểm thảo, rút kinh nghiệm, phê bình, khen thưởng (dân kiểm tra), đây là khâu

cuối cùng của quy trình dân vận. Dân kiểm tra là dân xem xét những việc dân đã biết, đã bàn, đã làm, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách đối với Nhân dân của đội ngũ cán bộ Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị.

2. Một số kết quả trong việc vận dụng quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận ở thành phố Đà Nẵng

Trong những năm qua, thành phố Đà Nẵng luôn xác định công tác dân vận là một trong những nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược; là điều kiện quan trọng để tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân. Những kết quả của công tác dân vận tại thành phố Đà Nẵng đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng thể trận an ninh nhân dân, thể trận quốc phòng toàn dân; xây dựng cơ sở chính trị ngày càng vững mạnh.

Quan triệt quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như các chủ trương, quan điểm của Đảng về công tác dân vận, Ban Thường vụ Thành ủy, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành nhiều chỉ thị, kế hoạch, đề án nhằm thực hiện có hiệu quả công tác dân vận. Cụ thể, Thành ủy Đà Nẵng ban hành Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/7/2021 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố, giai đoạn 2021-2025; Hướng dẫn số 02-HD/BDVTU ngày 15/10/2021 của Ban Dân vận Thành ủy về tiêu chí xây dựng, đánh giá và xét chọn khen thưởng mô hình điển hình “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 12/01/2022 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc tiếp tục tăng cường, đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới và triển khai Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố; Kế hoạch thực hiện Đề án số 04-ĐA/TU ngày 31/12/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về một số giải pháp đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố đến năm 2030 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2023; Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 05/8/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về lãnh đạo công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết



Lãnh đạo thành phố Đà Nẵng trao bằng biểu trưng cho các mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu trên địa bàn

so 04-NQ/ĐUK ngày 27/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận.

Qua đó, công tác dân vận của hệ thống chính trị tại thành phố Đà Nẵng, nhất là vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của thành phố theo chủ đề “Năm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội” đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Ví dụ, mô hình “Dân vận khéo” được phát động, thực hiện với nhiều cách làm hay, đem lại hiệu quả thiết thực; phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng được phát động, thực hiện trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội. Qua từng phong trào đã xây dựng nhiều mô hình hay, điển hình như Chương trình “Nghĩa tình Thuận Phước” của Đảng bộ phường Thuận Phước (quận Hải Châu), khởi xướng từ năm 2010 đến nay đã vận động được nhiều tổ chức, cá nhân ủng hộ hàng tỷ đồng, trợ giúp cho gần 2.000 lượt hộ nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống. Các mô hình như “Hai sẵn sàng” của Thành đoàn huy động hàng trăm nghìn lượt đoàn viên, thanh niên tham gia công tác phòng, chống dịch COVID-19⁽⁷⁾... đã góp

phần ổn định chính trị, nhiều mục tiêu và chỉ tiêu kinh tế - xã hội đều đạt và vượt kế hoạch, tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trên địa bàn thành phố được đảm bảo.

Các cấp, các ngành và Ban Tiếp công dân thành phố thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư của người dân. Nội dung tiếp công dân chủ yếu là giải quyết các vấn đề về công tác giải tỏa đền bù, bố trí đất tái định cư, thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tranh chấp ranh giới đất, ô nhiễm môi trường, về chính sách lao động, chế độ lương thưởng của người lao động, chế độ bảo hiểm xã hội, chế độ đối với những người có công với cách mạng, chính sách hỗ trợ nhà đất đối với người có công. Bên cạnh đó, các cấp, các ngành triển khai đồng bộ hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu quản lý công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý giải quyết đơn, thư khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn thành phố. Qua đó, chủ động trong điều hành giải quyết khiếu nại tố cáo ngay từ khi phát sinh vụ việc, khắc phục những hạn chế, bất cập trong xử lý đơn thư, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận được chú trọng. Ban Dân vận Thành ủy chú

trọng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, triển khai Đề án thực hiện cải cách hành chính trong Đảng, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận xử lý văn bản. Sử dụng linh hoạt các phương tiện truyền thông, phối hợp với ban dân vận các quận, huyện, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan, đơn vị thường xuyên trao đổi thông tin và nắm tình hình nhân dân, kịp thời xử lý những tình huống phát sinh. Đặc biệt, khối dân vận các quận, huyện, phường, xã tích cực triển khai hoạt động vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, ủng hộ các chương trình, dự án, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đồng thời, tuyên truyền định hướng dư luận xã hội, đảm bảo an ninh trật tự cơ sở, chăm lo đời sống nhân dân, nhất là những hộ gia đình khó khăn, người yếu thế...

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả tích cực, công tác dân vận tại thành phố Đà Nẵng trong thời gian qua vẫn còn một số hạn chế như: việc nắm tình hình tại cơ sở cũng như giải quyết kiến nghị của người dân tại một số cơ quan, đơn vị có lúc có nơi chưa kịp thời, chủ động; dẫn đến tình trạng khiếu nại, khiếu kiện, tình trạng tập trung đông người tại các cơ quan hành chính gia tăng. Cấp ủy một số nơi chậm triển khai, cụ thể hóa các văn bản của Trung ương, của thành phố; chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản của Đảng về công tác dân vận; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của người dân có nơi làm chưa tốt; công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư của người dân chưa kịp thời.

Bên cạnh đó, một số cơ quan, đơn vị chưa phân công lãnh đạo, cán bộ phụ trách dân vận theo tinh thần Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp thực hiện chức trách, nhiệm vụ chưa chú trọng quy trình vận động, thuyết phục, giải thích gây bức xúc trong Nhân dân dẫn đến tình trạng khiếu kiện đông người, khiếu kiện vượt cấp. Phương pháp tuyên truyền, vận động của một số cán bộ làm công tác dân vận như báo cáo viên, tuyên truyền viên, giảng viên lý luận chính trị chậm đổi mới,

tính thuyết phục, tính chiến đấu chưa cao. Năng lực, trình độ của một số cán bộ tuyên giáo, dân vận chưa đáp ứng yêu cầu; kỹ năng hướng dẫn, chỉ đạo cơ sở; nói, viết, năng lực vận dụng kiến thức, kinh nghiệm vào thực tiễn còn hạn chế. Cơ sở vật chất, trang thiết bị đầu tư cho công tác tuyên truyền vận động ở cơ sở còn thiếu, chưa đồng bộ.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là do một số cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ về vị trí, vai trò của công tác dân vận; thiếu quan tâm đến việc tuyển dụng, đào tạo, sử dụng cán bộ làm công tác dân vận... Vai trò tham mưu của ban dân vận các cấp còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu, nhiệm vụ. Một bộ phận cán bộ làm công tác dân vận còn thiếu ý chí vươn lên, thiếu sáng tạo trong tham mưu thực hiện nhiệm vụ, chậm thích ứng với cái mới, chưa thật sự tận tụy, yêu nghề.

3. Giải pháp tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận tại thành phố Đà Nẵng trong thời gian tới

Một là, tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động, hình thức tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận, bảo đảm công tác dân vận luôn gắn gũi với nhân dân. Đặc biệt là tuyên truyền các giải pháp mới về cải cách hành chính trong việc nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Thường xuyên tuyên truyền qua các kênh thông tin của các ngành, các cấp; tiến hành khảo sát trực tuyến mức độ hài lòng của công dân, tổ chức đối với dịch vụ công và công chức tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả của các đơn vị đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Hai là, tiếp tục thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng... gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Khai thác và phát huy tính ưu việt của mô hình chính quyền đô thị, sớm khắc phục các khó

khẩn, vướng mắc; triển khai hiệu quả Đề án phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước gắn với thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị trên địa bàn thành phố; đảm bảo phát huy dân chủ trong quá trình thực hiện.

Ba là, tăng cường công tác nắm tình hình, tập trung vận động người dân đồng thuận thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Đồng thời, chỉ đạo giải quyết tháo gỡ những vấn đề cụ thể liên quan đến đời sống của người dân, nhất là trong phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, chăm lo đời sống nhân dân. Ban Dân vận thành phố cần chủ động tham mưu Thành ủy, Ban Cán sự đảng UBND thành phố ban hành các quy định, chính sách phù hợp với thực tiễn, đáp ứng quyền, lợi ích và nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

Bốn là, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức công tác dân vận lấy chất lượng cuộc sống, sự hài lòng và tín nhiệm của người dân, doanh nghiệp làm tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng của các chính sách, năng lực, uy tín của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thực hiện hiệu quả phương châm “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”; cụ thể hóa phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

Năm là, tăng cường công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phát huy vai trò của người đứng đầu chính quyền các cấp trong tiếp xúc, đối thoại, tiếp công dân, giải quyết kịp thời, thỏa đáng đối với đơn thư và các nguyện vọng chính đáng của người dân. Tổ chức tốt các hoạt động tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp của HĐND các cấp; các hội nghị đối thoại của chủ tịch UBND quận, phường với Nhân dân.

Sáu là, cần xây dựng, củng cố lực lượng cốt cán, nhất là trong đồng bào có đạo, khu công nghiệp, sinh viên, công nhân, đảm bảo chất lượng và số lượng. Tiếp tục xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phân công cán bộ lãnh đạo phụ trách công tác dân vận. Nâng cao đạo đức công vụ, tinh

thần trách nhiệm, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu; xây dựng và thực hiện tốt văn hóa công sở; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc: “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói, nói dân hiểu, hướng dẫn dân làm, làm dân tin”. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp trong thi hành công vụ. Thực hiện nghiêm việc xử lý vi phạm trong quá trình giải quyết hồ sơ, công việc của tổ chức, cá nhân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại hệ thống các quan điểm đặc sắc về công tác dân vận từ khái niệm, vai trò, vị trí, lực lượng, phương pháp, quy trình chỉ đạo công tác dân vận. Người là tấm gương sáng về phong cách dân vận gần dân, trọng dân, khoa học, thiết thực, nói đi đôi với làm. Những quan điểm chỉ đạo của Người vẫn vẹn nguyên giá trị đối với công tác dân vận của Đảng và Nhà nước ta nói chung và công tác dân vận tại thành phố Đà Nẵng nói riêng. Để tiếp tục vận dụng hiệu quả quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào thực tiễn công tác dân vận tại thành phố Đà Nẵng, cần đẩy mạnh các hoạt động, hình thức tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác dân vận; thực hiện tốt các phong trào thi đua “Dân vận khéo” trên các lĩnh vực; tăng cường công tác nắm tình hình nhân dân; triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, dân chủ ở cơ sở; tăng cường công tác cải cách hành chính; chú trọng công tác xây dựng và bồi dưỡng đội ngũ công tác dân vận./.

Ghi chú:

(1), (2), (3), (5) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6, Nxb CTQG-ST, H.2011, tr.232, tr.234, tr.234, tr.234.

(4), (6) Sdd, tập 5, tr.333, tr.335.

(7) Xem <https://dangbodanang.vn>.